

SẮC XUÂN

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Chăn nuôi năm 2025

Giá thịt lợn hơi dự kiến sẽ duy trì ổn định khi nguồn cung ngày càng được cải thiện. Đồng thời, nhu cầu người tiêu dùng ngày càng tăng. Trong bối cảnh đó, các doanh nghiệp chăn nuôi lợn tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất để đảm bảo nguồn cung cho thị trường, đồng thời góp phần cải thiện doanh thu.

Luật Chăn nuôi yêu cầu kể từ ngày 01/01/2025, các địa phương sẽ phải di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu dân cư và các khu vực không được phép chăn nuôi. Cơ cấu chăn nuôi đang có xu hướng dịch chuyển từ các hộ nhỏ lẻ sang các hộ chăn nuôi chuyên nghiệp và doanh nghiệp lớn, giúp tăng cường năng suất, chất lượng sản phẩm và tính bền vững của ngành chăn nuôi

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 17,10 điểm trong phiên 23/01 kết phiên ở mức 1.259,63 điểm. Thanh khoản tăng 6,6% so với phiên giao dịch ngày 22/01. Khối ngoại quay lại mua ròng hơn 146 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường khả năng tiếp tục khởi sắc quanh vùng 1.260-1.270 điểm trong phiên giao dịch ngày 24/01. VN-Index có phiên giao dịch tích cực khi tiến về gần mốc 1.260 điểm. Khối ngoại chấm dứt chuỗi ngày bán ròng khiến thanh khoản có phần cải thiện. Với kỳ vọng đà tăng tiếp tục duy trì và lan tỏa sang hầu hết các nhóm ngành, thị trường có thể sẽ tạo cơ hội cho hoạt động mua vào trở lại, đẩy chỉ số tiếp tục xu hướng tích lũy và tiến về các vùng giá cao hơn. Tuy nhiên, khả năng thị trường sẽ xuất hiện sự rung lắc quanh mốc 1.260 để củng cố lực cầu và loại bỏ những cổ phiếu yếu kém, tạo nền tảng vững chắc cho đà tăng.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

BAF

Khuyến nghị: **Mua**

TP: 30.000 VND | UPSIDE: +10%

Chiến lược hành động

MUA: Nhà đầu tư có thể giải ngân cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng cụ thể, ưu tiên cổ phiếu được kỳ vọng có KQKD quý 4/2024 tăng trưởng tốt

BÁN: NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận, hạ tỷ trọng danh mục khi VN-Index mất ngưỡng hỗ trợ 1.230 điểm.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.259,63	1,38
KLCP (triệu CP)	542,46	6,60
GTGD (tỷ VND)	13.243	10,06
Khớp lệnh	11.924	27,88
Thỏa thuận	1.319	-51,28
HNX-Index		
Đóng cửa	222,67	0,91
KLCP (triệu CP)	40,18	-48,97
GTGD (tỷ VND)	634,9	-48,92
UPCoM		
Đóng cửa	93,88	0,86
KLCP (triệu CP)	37,66	-23,77
GTGD (tỷ VND)	550,3	-31,82

Diễn biến TTCK Mỹ: Cả ba chỉ số index chính đều đang trên đà ghi nhận tuần tăng thứ hai. Dow và S&P 500 đã tăng lần lượt 2,5% và 2% trong tuần này, trong khi Nasdaq thiên về công nghệ tăng khoảng 2,2%.

Thế giới: Tập đoàn ByteDance của Trung Quốc, công ty mẹ của nền tảng truyền thông xã hội TikTok, đang đẩy mạnh đầu tư vào cơ sở hạ tầng trí tuệ nhân tạo (AI) với kế hoạch chi hơn 12 tỷ USD cho lĩnh vực này trong năm 2025. Báo Financial Times ngày 21/1 đưa tin ByteDance dự kiến chi 40 tỷ Nhân dân tệ (5,5 tỷ USD) để mua chip AI tại Trung Quốc trong năm nay. Ngoài ra, tập đoàn còn dự định đầu tư khoảng 6,8 tỷ USD ở nước ngoài nhằm nâng cao năng lực đào tạo các mô hình nền tảng của mình, sử dụng chip tiên tiến của Nvidia - công ty công nghệ hàng đầu của Mỹ chuyên về xử lý đồ họa và AI. Theo bài báo, ByteDance sẽ ưu tiên mua chip bán dẫn của các nhà cung cấp trong nước như Huawei và Cambricon, chiếm khoảng 60% số đơn đặt hàng. Phần còn lại sẽ được chi cho chip của Nvidia đã được điều chỉnh để tuân thủ các biện pháp kiểm soát xuất khẩu của Mỹ.

Việt Nam: Logistics là lĩnh vực được TP.HCM định vị đầu tư lớn trong giai đoạn 2025 - 2030 và những năm tiếp theo để trở thành động lực tăng trưởng. Từ đó, giúp TP.HCM khai thác lợi thế về hành lang giao thông, trở thành trung tâm logistics lớn của khu vực. Theo số liệu từ Cục Thống kê TP.HCM, hoạt động logistics góp đến 25,4% vào mức tăng GRDP. Năm 2024, TP. HCM dẫn đầu cả nước với GRDP đạt 1,17 triệu tỷ đồng, tăng 7,17%, tương đương 1,78 triệu tỷ đồng theo giá hiện hành. Trong đó, tổng doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 460.849 tỷ đồng, tăng 34,5% so với năm 2023. Trong khi vận tải hành khách giảm 8,3% thì vận tải hàng hóa tăng 12,2% và dịch vụ hỗ trợ tăng 47,9%. Riêng hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải, bưu chính và chuyển phát đã chiếm gần 72,5% tổng doanh thu ngành, ước đạt hơn 333.900 tỷ đồng và tăng 47,9% so với năm 2023.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do tăng lên mức 25.130.

Xăng và Dầu thô: Số liệu cập nhật từ Tổng cục Hải quan cho thấy, trong nửa đầu tháng 1 năm nay (ngày 1 - 15.1), Việt Nam nhập khẩu 1,08 triệu tấn xăng dầu và dầu thô với giá trị 0,66 tỉ USD, tăng lần lượt 35% về lượng và 25% về kim ngạch svck.

IJC: Becamex IJC báo cáo doanh thu quý IV/2024 đạt 306,28 tỷ đồng, tăng 28,5% so với cùng kỳ, trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 156,11 tỷ đồng, tăng 105,3%. Biên lợi nhuận gộp giảm từ 60,8% xuống còn 47,9%. Lợi nhuận gộp trong kỳ tăng nhẹ 1,3% so với cùng kỳ, tương đương với mức tăng 1,87 tỷ đồng, đạt 146,65 tỷ đồng. Chi phí tài chính giảm 24%, tương ứng giảm 6,35 tỷ đồng, xuống còn 20,14 tỷ đồng. Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng 5,4%, tăng thêm 1,49 tỷ đồng, lên 28,84 tỷ đồng. Lãi từ công ty liên doanh, liên kết ghi nhận 76,82 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ không có ghi nhận. Các hoạt động khác thay đổi không đáng kể. Lợi nhuận cốt lõi tăng nhẹ nhưng lợi nhuận sau thuế vẫn tăng mạnh, chủ yếu do Becamex IJC hạch toán lãi công ty liên doanh, liên kết so với cùng kỳ không ghi nhận. Luỹ kế trong năm 2024, Becamex IJC ghi nhận doanh thu đạt 1.020,64 tỷ đồng, giảm 31,7% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 355,5 tỷ đồng, giảm 10% svck.

MWG: CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động vừa công bố tình hình kinh doanh năm 2024 với doanh thu cả năm đạt 134.341 tỷ đồng, tăng 13,6% so với năm 2023 và hoàn thành 107% kế hoạch đề ra. Trung bình mỗi ngày trong năm 2024, doanh nghiệp bán lẻ của ông Nguyễn Đức Tài mang về doanh thu 368 tỷ đồng. Tính riêng trong tháng 12, doanh thu của MWG đạt hơn 12.000 tỷ đồng, tăng gần 16% so với cùng kỳ năm 2023 và là mức cao nhất trong vòng gần 3 năm, kể từ tháng 3/2022. Năm 2024, MWG ghi dấu ấn với chiến lược "Giảm lượng - Tăng chất" bằng việc đóng cửa lượng lớn cửa hàng TGDD/ĐMX hoạt động kém hiệu quả đồng thời mở rộng chuỗi BHX, EraBlue sau khi đạt điểm hoà vốn. Đến cuối tháng 12/2024, MWG có 1.021 cửa hàng TGDD (giảm 1 cửa hàng); 2.026 cửa hàng ĐMX (giảm 4 cửa hàng); 1.770 cửa hàng BHX (tăng 35 cửa hàng); 326 nhà thuốc An Khang; 62 cửa hàng Avakids; 87 cửa hàng EraBlue (tăng 5 cửa hàng) so với cuối tháng 11 trước đó.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.118,71	0,53	4,26
DJIA	44.565,07	0,92	5,13
Nasdaq	20.053,68	0,22	4,01
Shanghai	3.230,16	0,51	-0,99
Hang Seng	19.700,56	-0,40	0,39

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.755,15	0,03	3,65
Dầu WTI	74,28	-1,28	1,58
Dầu Brent	77,86	-1,13	2,58
Than	116,75	-0,85	-6,79
Đồng	4,2948	0,78	7,62
Quặng sắt	101,40	0,19	-2,13
Thép	450,94	-0,13	0,83

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	108,12	-0,12	-1,07
USD/JPY	156,11	-0,17	-0,87
USD/CNY	7,2804	-0,02	-0,82
EUR/USD	1,0418	0,09	1,50
GBP/USD	1,2356	0,32	-0,19

BAF

(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (23/01/2025)	27.400
Giá mục tiêu ngắn hạn	30.000
Tiềm năng tăng trưởng	10%–12%
Vùng mua	26.800–27.300
Ngưỡng cắt lỗ	<25.700

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 9T2024, DTT và LNST của BAF đạt lần lượt là 3.927 tỷ (tăng 8,2% yoy) và 215 tỷ (tăng 306% yoy). Trong đó, mảng chăn nuôi có DTT và LNG tăng lần lượt là 146% và 99% yoy. Doanh nghiệp đã theo sát kế hoạch dịch chuyển mạnh sang mảng chăn nuôi. Qua đó, BAF hoàn thành 71% kế hoạch LNST năm 2024

Nỗ lực mở rộng đàn và tối ưu quy trình chăn nuôi. Cho đến nửa đầu năm 2025, BAF sẽ tiếp tục đưa vào hoạt động nhiều trang trại với tổng công suất gần 20.000 heo nái và 162.000 heo thịt. Ngoài ra, doanh nghiệp cũng ký kết hợp tác với Tập đoàn Muyuan để triển khai nuôi heo trong trại 6 tầng, vận dụng kỹ thuật chăn nuôi hiện đại để nâng cao năng suất và giảm thiểu chi phí.

Giá heo duy trì ổn định: giá thịt heo dần ổn định vào mùa cao điểm cuối năm trước thêm Tết nguyên đán. Tuy nhiên, tốc độ tái đàn đã tăng dần trở lại, thể hiện qua lượng heo giống nhập khẩu bắt đầu tăng mạnh vào cuối quý 2 và quý 3. Giá heo duy trì ở mức cao trong khi chi phí nuôi giảm (giá ngũ cốc đang khá thấp) có vẻ như đã kích hoạt nguồn cung, và sẽ bắt đầu có tác động kể từ năm sau.

Kế hoạch M&A: Thời gian qua, BAF đã liên tục thực hiện các vụ thu tóm doanh nghiệp, đặc biệt từ tháng 10/2024 đến nay, công ty đã hoàn tất quá trình M&A với 11 công ty. Bên cạnh đó, BAF cũng tiến hành chuyển nhượng vốn góp tại nhiều doanh nghiệp khác. Những động thái này cho thấy BAF đang tích cực mở rộng thị phần và củng cố chiến lược kinh doanh vững chắc, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững trong tương lai.

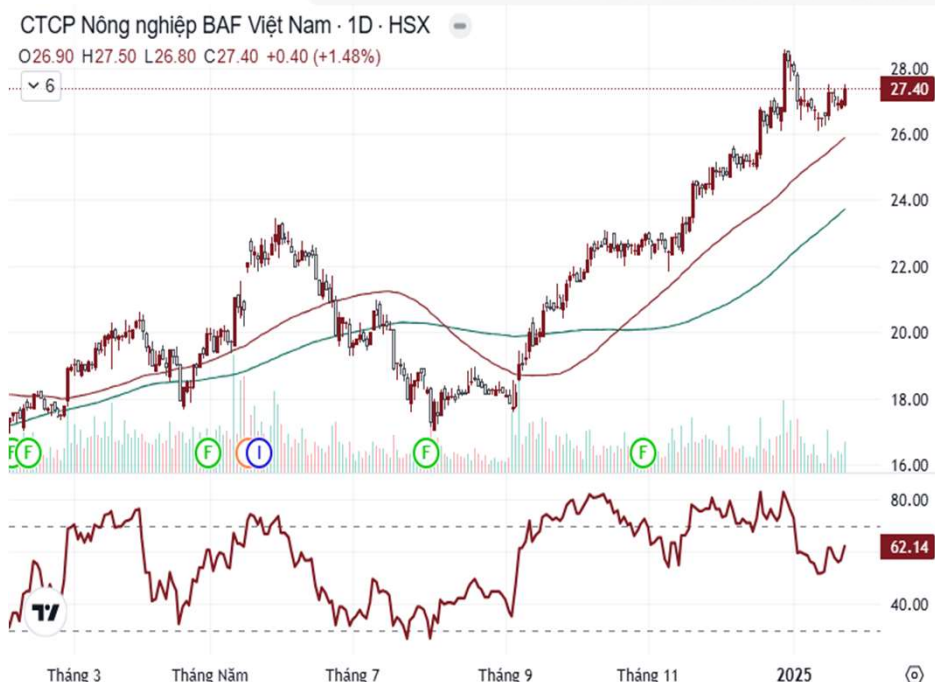
Cơ cấu chăn nuôi chuyển dần từ hộ nhỏ lẻ sang các doanh nghiệp lớn. Luật chăn nuôi sẽ chính thức có hiệu lực từ 2025, theo đó đẩy nhanh quá trình dịch chuyển thị phần từ các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ sang các doanh nghiệp lớn

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Thực phẩm và đồ uống
Biến động giá 1Y	16.940–28.550
KLGDBQ 10D (CP)	2.223.680
Vốn hóa (tỷ đồng)	6.453,58
BVPS	11.811
P/E (lần)	27,33
P/B (lần)	2,31
EPS (VND)	987,85
SL CPLH (triệu CP)	239,02
Tỷ lệ free-float (%)	60,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	2,13
ROA (%)	2,66
ROE (%)	8,36

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BAF đang tích cực nắm giữ lại các mốc MA ngắn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang tiến về vùng mua an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường và dòng tiền để có điểm mua tốt nhất.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	NT2	Theo dõi	20,2–20,6			23.500	19.400			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	HPG	Nắm giữ	25,6–26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			2,5%
2	KBC	Nắm giữ	27,1–27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			6,9%
3	BCM	Nắm giữ	67,5–69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900			-1,2%
4	HAG	Nắm giữ	11,8–12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			3,4%
5	TCB	Nắm giữ	23,5–23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			3,6%
6	VCG	Nắm giữ	17,5–17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			10,0%
7	ACB	Nắm giữ	24,6–25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			2,6%
8	NLG	Nắm giữ	31,8–32,3	16/01/2025	32.200	38.000	30.400			6,2%
9	VPB	Nắm giữ	18,8–19,2	17/01/2025	18.300	22.200	18.000			3,3%
10	VIB	Nắm giữ	19,2–19,6	17/01/2025	19.650	22.500	18.400			4,1%
11	HAX	Nắm giữ	16–16,5	17/01/2025	16.500	18.500	15.400			-0,6%
12	GMD	Nắm giữ	61,0–62,0	20/01/2025	61.900	72.000	58.500			0,2%
13	ACV	Theo dõi	120,0–123,0	23/01/2025	121.000	135.000	115.000			0,8%
14	PVD	Theo dõi	22,5–23,3	23/01/2025	23.100	26.000	21.700			1,9%
15	STB	Theo dõi	35,5–36,3	23/01/2025	36.450	41.000	34.100			1,5%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BFC	Chốt lời	38-38,8	16/12/2024	38.000	45.500	36.500	25/12/24	41.650	9,6%
2	HAX	Chốt lời	15,9-16,3	18/12/2024	16.350	18.200	15.400	25/12/24	17.750	8,6%
3	DDV	Chốt lời	19,0-19,8	23/12/2024	19.900	23.000	18.400	25/12/24	21.000	5,5%
4	DHC	Chốt lời	35,0-35,6	23/12/2024	36.000	40.000	33.500	30/12/24	38.350	6,5%
5	CTG	Chốt lời	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
6	VNM	Cắt lỗ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500	31/12/24	63.800	-0,9%
7	VHC	Chốt lời	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400	03/01/25	71.900	2,0%
8	CTD	Chốt lời	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100	03/01/25	69.900	6,7%
9	PNJ	Chốt lời	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600	03/01/25	97.900	4,7%
10	REE	Chốt lời	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300	03/01/25	67.300	2,0%
11	MWG	Cắt lỗ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500	03/01/25	60.700	-1,0%
12	MSB	Chốt lời	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850	03/01/25	11.550	2,2%
13	DGC	Chốt lời	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000	06/01/25	116.000	7,5%
14	DBC	Chốt lời	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500	06/01/25	27.950	3,5%
15	IDC	Cắt lỗ	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100	06/01/25	55.400	-1,6%
16	CTR	Chốt lời	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%
17	PAN	Chốt lời	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400	20/01/25	25.900	15,4%
18	VGC	Chốt lời	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500	20/01/25	49.750	13,1%
19	PLX	Chốt lời	37,5-38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000	22/01/25	39.900	6,7%
20	BVH	Chốt lời	48,3-49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400	22/01/25	52.100	6,3%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://www.CongTyCoPhanChungKhoanLPBank(lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.